

Bản án số: 170/2020/HS- PT

Ngày: 23 - 11 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đức Thuận

Các thẩm phán: 1. Ông Trần Khánh Hồng

2. Ông Đặng Minh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Quỳnh, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2020 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 135/2020/TLPT-HS ngày 26/10/2020 do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 328/2020/HS-ST ngày 21/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

1. Ninh Thế Th, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1995 tại Thái Nguyên; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Xóm BN, xã TL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông Ninh Văn Ng, sinh năm 1969 và con bà Dương Thị T, sinh năm 1972; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/3/2020 đến ngày 03/3/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa P Có mặt tại phiên tòa.

2. Hoàng Mạnh C, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1991 tại Thái Nguyên; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Xóm ĐR, xã DT, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông Hoàng Xuân Đ, sinh năm 1957 và con bà Trương Thị Ch,

sinh năm 1962; Bị cáo có vợ Nguyễn Thị U, sinh năm 1994 và có 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Tại bản án số 15/2012/HSST ngày 07/8/2012 Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/3/2020 đến ngày 03/3/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa P. Có mặt tại phiên tòa.

3. Vũ Minh Đ, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1986 tại Thái Nguyên; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 11, phường TĐ, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông Vũ Quang Tr, sinh năm 1954 và con bà Trần Thị T, sinh năm 1959; Bị cáo có vợ Hoàng Hồng L, sinh năm 1984 (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2009 và con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/3/2020 đến ngày 03/3/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa P. Có mặt tại phiên tòa.

4. Đỗ Văn Đ1, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1995 tại Thái Nguyên; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ dân phố CT, thị trấn HS, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Sinh viên; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông Đỗ Văn S, sinh năm 1962 và con bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1974; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/3/2020 đến ngày 03/3/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa P. Có mặt tại phiên tòa.

5. Dương Văn P, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1992 tại Thái Nguyên; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Xóm T, xã ĐT, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông Dương Văn T, sinh năm 1969 và con bà Dương Thị S, sinh năm 1970; Bị cáo có vợ Nguyễn Thị Hương G, sinh năm 1997, có 01 con sinh ngày 21/3/2020; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/3/2020 đến ngày 03/3/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa P. Có mặt tại phiên tòa.

* Bị cáo không kháng cáo và không bị kháng nghị (Tòa án không triệu tập):

Nguyễn Văn Kh, Sinh năm 1998

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 13, phường GS, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 29/02/2020, đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Thái Nguyên nhận được tin báo của quần chúng nhân dân cung cấp tại quán bán, sửa chữa điện thoại T –Mobile thuộc tổ 01, phường TT, thành phố TN đang có một số đối tượng đánh bạc gây mất an ninh trật tự. Đội cảnh sát hình sự Công an thành phố phối hợp với Công an phường Tân Thịnh tiến hành xác minh nội dung tin báo trên. Hồi 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi tổ công tác đến quán điện thoại trên thì phát hiện 06 đối tượng đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây được thua bằng tiền tại góc xép của quán gồm: Ninh Thế Th, Nguyễn Văn Kh, Hoàng Mạnh C, Dương Văn P, Vũ Minh Đ và Đỗ Văn Đ1. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ninh Thế Th, Hoàng Mạnh C, Nguyễn Văn Kh, Vũ Minh Đ, Đỗ Văn Đ1 và Dương Văn P, theo quy định. Vật chứng thu giữ là số tiền 11.340.000đ (Mười một triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và một số vật chứng khác.

Tại Cơ quan điều tra, Ninh Thế Th, Hoàng Mạnh C, Nguyễn Văn Kh, Vũ Minh Đ, Đỗ Văn Đ1 và Dương Văn P khai nhận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 29/02/2020, Hoàng Mạnh C đi đến quán sửa chữa, mua bán điện thoại “T -mobile” thuộc tổ 01, phường TT, thành phố TN do Ninh Thế Th làm chủ để chơi. Tại đây C gặp Đỗ Văn Đ1 đang trông coi quán cho Th. Khoảng 15 phút sau thì Th, Vũ Minh Đ đi ăn tối về đến quán. Th, C, Đ cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây được thua bằng tiền Việt Nam đồng tại gian bán hàng tầng 1 của quán. Sau đó, Nguyễn Văn Kh đến quán chơi và tham gia đánh bạc cùng. Đánh được khoảng 15 phút thì Th, C, Đ, Kh di chuyển lên góc xép của quán để đánh bạc tiếp, lúc này Đ1 cũng đi lên và tham gia đánh bạc cùng. Vào khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày Th, C, Đ, Kh, Đ1 ngồi quây tròn trên chiếc đệm và sử dụng một bộ bài tú lơ khơ có sẵn ở góc xép để đánh bạc, 15 phút sau thì có Dương Văn P và Đinh Tiến H (sinh năm 1998, trú tại tổ 11, phường PĐP, thành phố TN) đến quán của Th và đi lên góc xép chơi. P tham gia đánh bạc, còn H ngồi sau vị trí của P để xem. Vị trí các đối tượng ngồi tham gia đánh bạc theo chiều kim đồng hồ: Đ, C, Th, Đ1, P, Kh. Quá trình các đối tượng đánh bạc thì có Nguyễn Thành N (sinh năm 1991 – trú tại tổ 11, phường TT1, thành phố TN) đến chơi nhưng không tham gia đánh bạc.

Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác của đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Thái Nguyên phối hợp với Công an phường Tân Thịnh phát hiện bắt quả tang.

Về hình thức đánh bạc là đánh ba cây, sát phạt nhau bằng tiền, các đối tượng quy ước: Đầu tiên người chia bài (được gọi là chương) chia lần lượt cho mỗi người 03 quân bài theo chiều kim đồng hồ. Sau đó những người chơi sẽ đặt cược tiền ở cửa của mình với chương. Nếu lên bài tổng 03 quân bài của người chơi lớn hơn tổng 03 quân bài của chương thì người đó thắng và chương phải trả số tiền bằng số tiền người chơi đặt cược cửa của mình, nếu người chơi được tổng 9 hoặc 10 điểm thì chương phải trả gấp đôi số tiền đó và ngược lại nếu chương được tổng 9 hoặc 10 điểm thì những người chơi phải trả cho chương gấp đôi số tiền đã đặt cược. Nếu ai được 10 điểm thì được cầm chương. Các đối tượng thống nhất với nhau số tiền đặt cược ban đầu là 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng).

Về số tiền dùng để đánh bạc: Khi tổ công tác đến, các đối tượng có hành vi cất giấu tiền dưới đệm và khu vực xung quanh nơi đánh bạc. Trong quá trình điều tra Th khai có 500.000đ đánh bạc khi bị phát hiện thì bị cáo thắng và thu giữ của bị cáo 510.000đ; C có khoảng 1.700.000đ đánh bạc và thắng 330.000đ khi thu giữ có 2.030.000đ; Kh có 60.000đ dùng để đánh bạc, khi thu giữ 1.540.000đ; Đ có khoảng 1.020.000đ dùng để đánh bạc khi thu giữ Đ còn 820.000đ; Đ1 dùng số tiền 1.000.000đ để đánh bạc khi thu giữ 1.000.000đ; P có 600.000đ khi thu giữ còn 440.000đ. Các bị cáo đều khai nhận số tiền bị thu giữ trên là tiền dùng để đánh bạc. Đ1 khai trong số tiền 6.000.000đ (Sáu triệu đồng) bị thu giữ thì Đ1 chỉ bỏ ra 1.000.000đ để chơi, còn 5.000.000đ là tiền đóng học phí vẫn để ở trong ví và Đ1 xác định nếu chơi mà thua hết 1.000.000đ thì không chơi nữa. Tổng số tiền mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 6.340.000đ (Sáu triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng).

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 328/2020/HS-ST ngày 21/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định: Tuyên bố: Các bị cáo Ninh Thế Th, Hoàng Mạnh C, Dương Văn P, Vũ Minh Đ và Đỗ Văn Đ1 phạm tội: “Đánh bạc”; Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 (không áp dụng điểm i đối với bị cáo C, áp dụng thêm khoản 2 đối với bị cáo Cường và bị cáo Đạt), Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Ninh Thế Th 12 (mười hai) tháng tù, bị cáo Hoàng Mạnh C 12 (mười hai) tháng tù, bị cáo Vũ Minh Đ 09 (chín) tháng tù, bị cáo Đỗ Văn Đ 1 06 (sáu) tháng tù, bị cáo Dương Văn P 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 01/3/2020 đến 03/3/2020.

Ngoài ra bản án còn xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Kh 20 (hai mươi) triệu đồng về tội đánh bạc, quyết định về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Án sơ thẩm xử xong, ngày 28/8/2020 các bị cáo Ninh Thế Th, Hoàng Mạnh C, Dương Văn P, Vũ Minh Đ và Đỗ Văn Đ1 kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Trong phần phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Ninh Thế Th, Dương Văn P, Vũ Minh Đ và Đỗ Văn Đ1, giữ nguyên mức án của bản án sơ thẩm, chuyển biện pháp cải tạo, cho các bị cáo được hưởng án treo. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Mạnh C, giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo Cường.

Trong lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo Ninh Thế Th, Hoàng Mạnh C, Dương Văn P, Vũ Minh Đ và Đỗ Văn Đ1 được làm trong hạn luật định là hợp lệ, được xem xét theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra, truy tố, phiên tòa sơ thẩm và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 23 giờ 30 phút ngày 29/02/2020, tại gác xép của quán mua bán, sửa chữa điện thoại “T -Mobile” thuộc tổ 01, phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên, Ninh Thế Th, Hoàng Mạnh C, Vũ Minh Đ, Nguyễn Văn Kh, Đỗ Văn Đ1 và Dương Văn P đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây, sát phạt nhau bằng tiền thì bị tổ công tác của Công an thành phố Thái Nguyên phối hợp với Công an phường Tân Thịnh phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Tổng số tiền mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 6.340.000đ (Sáu triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng).

Với hành vi nêu trên, bản án sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo Ninh Thế Th, Hoàng Mạnh C, Dương Văn P, Vũ Minh Đ và Đỗ Văn Đ1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo Ninh Thế Th, Hoàng Mạnh C, Dương Văn P, Vũ Minh Đ và Đỗ Văn Đ1, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong vụ án này các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn, không có người tổ chức, phân công, bàn bạc từ trước, số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc không lớn.

Các bị cáo Ninh Thế Th, Dương Văn P, Vũ Minh Đ và Đỗ Văn Đ1 đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo đã nộp tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo. Các bị cáo Ninh Thế Th, Dương Văn P và Đỗ Văn Đ1 có đơn xin cải tạo tại địa phương được chính quyền địa phương xác nhận bảo lãnh cho các bị cáo. Các bị cáo nộp thêm tài liệu thể hiện: bị cáo Th có ông nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, bị cáo P có ông ngoại được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3, bị cáo Đ có gia đình ông nội được tặng thưởng Bằng khen đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Pháp xâm lược. Các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, thấy các bị cáo hoàn toàn đủ điều kiện được hưởng án treo. Mặt khác bị cáo Đỗ Văn Đạt hiện đang là sinh viên, việc cách ly bị cáo khỏi xã hội sẽ ảnh hưởng đến việc học tập của bị cáo. Vì vậy, cần xem xét chấp nhận kháng cáo, cho các bị cáo được hưởng án treo để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với bị cáo Hoàng Mạnh C: Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2012 đã bị xét xử về tội đánh bạc, đã được tòa án mở lượng khoan hồng xử hình phạt tù cho hưởng án treo. Bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, lại tiếp tục phạm tội. Do vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Bị cáo Ninh Thế Th, Dương Văn P, Vũ Minh Đ và Đỗ Văn Đ1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Hoàng Mạnh C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Mạnh C giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 328/2020/HS-ST ngày 21/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đối với bị cáo Hoàng Mạnh Cường.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Ninh Thế Th, Dương Văn P, Vũ Minh Đ và Đỗ Văn Đ1, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 328/2020/HS-ST ngày 21/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Hoàng Mạnh C 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành bản án, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 01/3/2020 đến 03/3/2020.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt:

+ Bị cáo Ninh Thế Th 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

+ Bị cáo Vũ Minh Đ 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

+ Bị cáo Đỗ Văn Đ1 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

+ Bị cáo Dương Văn P 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Ninh Thế Th cho Ủy ban nhân dân xã Tân Lợi, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, giao bị cáo Đỗ Văn Đ1 cho Ủy ban nhân dân thị trấn HS, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên, giao bị cáo Dương Văn P cho Ủy ban nhân dân xã ĐT, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên, giao bị cáo Vũ Minh Đ cho Ủy ban nhân dân phường TĐ, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2/ Ghi nhận việc các bị cáo Ninh Thế Th, Dương Văn P, Vũ Minh Đ và Đỗ Văn Đ1 đã thi hành xong khoản tiền phạt bổ sung và án phí tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên , tỉnh Thái Nguyên theo các biên lai số 0000505 ngày 06/10/2020, 0000392 và 0000393 ngày 22/9/2020, 0000518 ngày 19/11/2020.

3/ Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4/ Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí bị cáo Hoàng Mạnh C phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo Ninh Thế Th, Dương Văn P, Vũ Minh Đ, Đỗ Văn Đ1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND T. Thái Nguyên;
- VKSND TPTN;
- TAND TPTN;
- Chi cục THADS TPTN;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

Bùi Đức Thuận

